

MARKET INSIGHTS REPORTS

20/12/2022

MÔ HÌNH NÉN RÚT CHÂN VÀ KHỎI NGOẠI VẤN
MIỆT MÀ GIẢI NGÂN



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Three outside down pattern”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng là tín hiệu tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hỗ trợ MA(50) phát huy tác dụng và thị trường có cây nến rút chân dù chưa thực sự khẳng định khả năng đảo chiều vào phiên ngày mai. (ii) Thị trường giao dịch đang lặp lại mẫu hình tháng 4/2020. Nếu lịch sử lặp lại, đây là giai đoạn tích lũy cổ phiếu và sự điều chỉnh cũng là cần thiết. (iii) Dòng tiền vẫn luân chuyển tốt và mang tính phân hóa cao.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 10 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 11 mã cho tín hiệu đi ngang. VPB, VCB, MWG, VIB, VJC, GVR...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 52% và 50% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là 1,100 điểm. Hỗ trợ 1,015 điểm và hỗ trợ mạnh ở vùng 970 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Mỹ liệu có rơi vào lạm phát đình trệ như năm 1960 – 1980 – Các nghiên cứu cho thấy khả năng là không;

TTCK Mỹ: Việc chỉ số S&P 500 phá vỡ kênh tăng giá Rising Wedge đưa ra một tín hiệu cảnh báo tiêu cực lúc này. Kỳ vọng sẽ được đặt vào hiệu ứng ông già Noel thường xuất hiện hàng năm để thay đổi mô hình tiêu cực này - Điều đó nghĩa là xu hướng tích cực chỉ có thể xuất hiện trong tuần sau.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	568
Số cổ phiếu không có giao dịch	56
Số cổ phiếu tăng giá	89 / 14.26%
Số cổ phiếu giảm giá	382 / 61.22%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	153 / 24.52%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	215
Số cổ phiếu không có giao dịch	126
Số cổ phiếu tăng giá	41 / 12.02%
Số cổ phiếu giảm giá	141 / 41.35%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	159 / 46.63%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	323
Số cổ phiếu không có giao dịch	534
Số cổ phiếu tăng giá	71 / 8.28%
Số cổ phiếu giảm giá	202 / 23.57%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	584 / 68.14%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	108,374,913	31,001,944	77,372,969
% KL toàn thị trường	10,08%	2,88%	
Giá trị	2620,88 tỷ	768,81 tỷ	1852,07 tỷ
% GT toàn thị trường	17,64%	5,17%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,632,661	202,500	1,430,161
% KL toàn thị trường	1,21%	0,15%	
Giá trị	42,62 tỷ	3,77 tỷ	38,85 tỷ
% GT toàn thị trường	5,91%	0,52%	

UPCOM

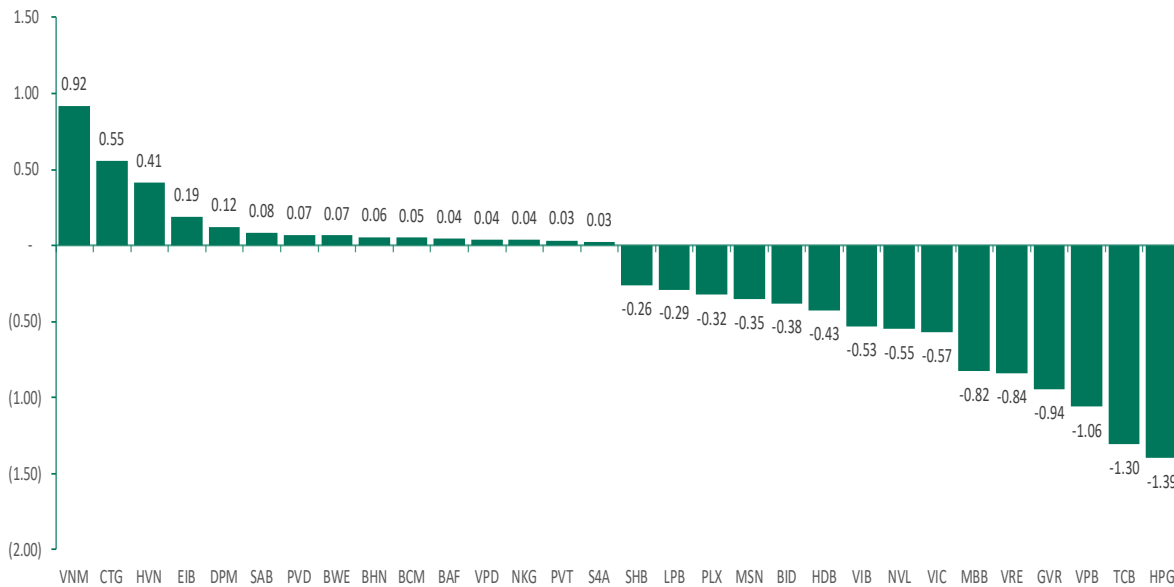
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	567,555	191,732	375,823
% KL toàn thị trường	1,03%	0,35%	
Giá trị	17,83 tỷ	7,24 tỷ	10,60 tỷ
% GT toàn thị trường	4,00%	1,62%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

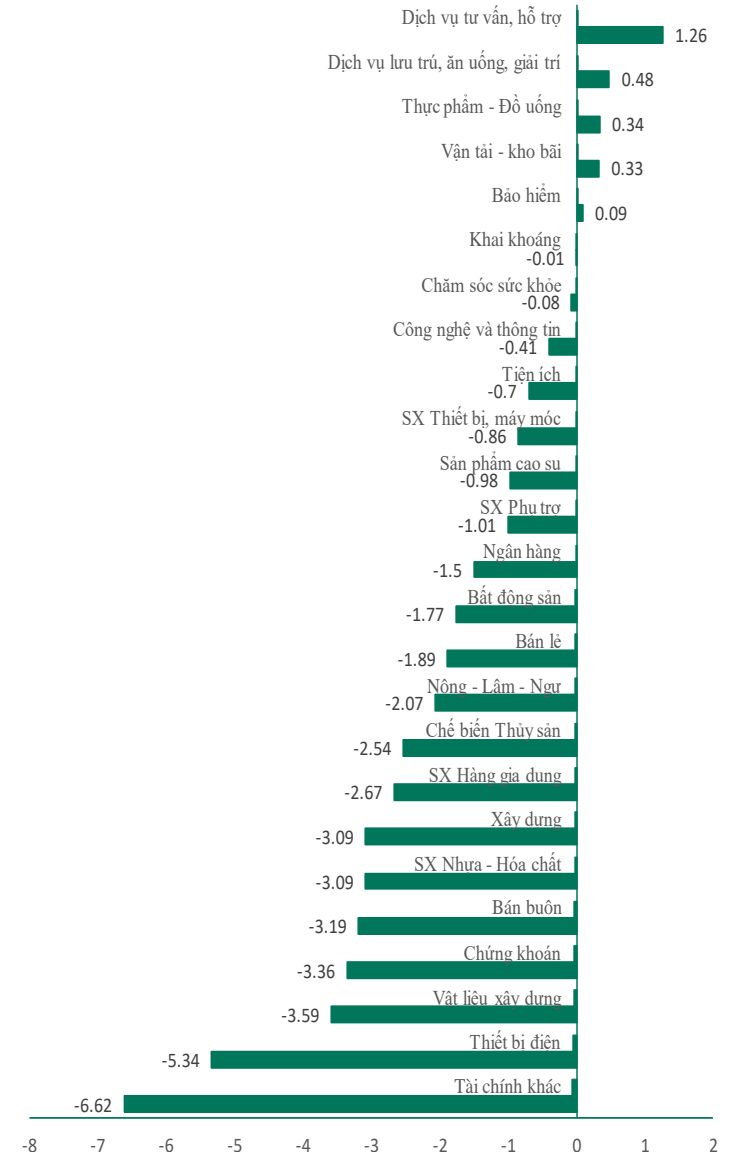
TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,424,400	79,000	-200 (-0.25%)	18.83	2.91	4,195	373,869
2	VIC	2,088,400	55,900	-600 (-1.06%)	(81.61)	1.55	(685)	213,199
3	VHM	3,290,300	48,200	0 (0%)	5.35	1.50	9,015	209,881
4	GAS	218,300	104,800	-400 (-0.38%)	24.06	3.46	4,356	200,582
5	BID	1,652,700	38,500	-300 (-0.77%)	22.27	1.93	1,729	194,753
6	VNM	3,030,300	78,700	1,700 (2.21%)	17.42	4.86	4,517	164,479
7	CTG	6,578,800	28,000	450 (1.63%)	8.37	1.27	3,347	134,561
8	MSN	568,100	94,000	-1,000 (-1.05%)	12.93	3.76	7,269	133,830
9	VPB	26,419,500	17,300	-650 (-3.62%)	6.54	1.13	2,647	116,138
10	SAB	306,400	173,000	500 (0.29%)	31.44	4.29	5,502	110,942

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Khởi ngoại nâng đỡ chỉ số ngày hôm nay

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 15.27 điểm (- 1.47%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, thực phẩm đồ uống, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, vận tải kho bãi, bảo hiểm... là nhóm tăng giá mạnh nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như KPF, TV3, TV4, OCH, BHN, KDC, SAB, SBT, VNM, DVP, HAH, PVT, VJC, MIG, PTI, BIC ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) SBT tăng giá trong ngày:

- ✓ Mô hình kỹ thuật đang hình thành mô hình lá cờ với kháng cự 14;
- ✓ Khối lượng giao dịch duy trì ở mức cao trong suốt giai đoạn điều chỉnh vừa qua cho thấy nhu cầu tích lũy đang tốt;
- ✓ Giá đường đang tăng cao và có dấu hiệu vượt đỉnh của tháng 9/2021 và đây cũng là mức đỉnh của năm 2022 – Một Break out sẽ xác nhận xu hướng tăng của giá đường và có thể tạo hiệu ứng tăng giá với SBT (Thường tăng giá theo giá đường);

(ii) PVT có một ngày giao dịch tốt.

- ✓ Giá chạm MA(20) và hình thành nền đảo chiều tăng giá – Tín hiệu tốt;
- ✓ Kênh kháng cự giảm giá trung hạn thiết lập từ đỉnh tháng 3/2022 đã có Break out” vào ngày 15/12 và hôm nay giá cũng đã giảm kiểm tra lại mốc hỗ trợ này và đã thành công;
- ✓ Kháng cự ngắn hạn hiện tại là vùng giá 22. Vượt vùng giá này PVT hướng tới mục tiêu giá 26;
- ✓ Doanh thu thuần Q3/2022 đạt mức 2,330 tỷ đồng và lợi nhuận đạt mức 385 tỷ đồng lần lượt tăng 38.7% và 152% chủ yếu tới từ việc thanh lý tàu cũ mang lại khoản lợi nhuận khoảng 200 tỷ đồng. Công ty có thể hoàn nhập một phần chi phí tài chính trong Q4/2022 do giảm khoản lỗ ròng chênh lệch tỷ giá nhưng không đáng kể;

(iii) OCH vẫn tăng giá mạnh nhưng cổ phiếu này không có thanh khoản;

(2) Tài chính khác, thiết bị điện, vật liệu xây dựng, chứng khoán, bán buôn ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như: IPA, OGC, TVC, GEX, SAM, HPG, VGS, VIX, ORS, HCM, SSI, VND, AMV, DGW, PET... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) Nhóm ngành giảm giá mạnh chủ yếu là nhóm ngành có hệ số Beta cao và thường giảm mạnh mỗi khi chỉ số giảm mạnh.

(ii) HPG giảm mạnh bất ngờ phiên ATC nhưng cổ phiếu ngành thép đa phần giao dịch tốt trong ngày.

- ✓ HPG đang có phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều ở đỉnh sẽ cản trở đà tăng ngắn hạn;
- ✓ Điểm tích cực là khởi ngoại vẫn đóng vai trò mua ròng mạnh hỗ trợ giá cho HPG;
- ✓ Hỗ trợ mạnh quanh vùng giá 17;

(iii) VHM giảm giá mạnh sau khi chạm mốc kháng cự 60:

- ✓ Hỗ trợ là vùng giá 50 tương ứng với MA(50);
- ✓ Mô hình kỹ thuật đang khá tiêu cực, cần thận trọng quan sát;

(iv) DGW giao dịch tiêu cực:

- ✓ Giá thủng hỗ trợ với khối lượng tăng cao – Cảnh báo tiêu cực;
- ✓ Kết quả kinh doanh dự kiến sẽ giảm sút trong Q4/2022 do nhu cầu về điện máy suy giảm trong thời gian vừa qua;

(3) Ngân hàng giao dịch tốt trong ngày đóng vai trò hỗ trợ chỉ số

- ✓ CTG và STB đều tăng giá từ khu vực hỗ trợ MA(20);
- ✓ Khối lượng giao dịch tăng tốt và nằm trên MA(20);
- ✓ Nếu giá vẫn tiếp tục tăng vào ngày mai, áp lực giảm điểm của thị trường sẽ chậm lại và thị trường có cơ sở hồi phục cuối phiên;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Three outside down pattern”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng là tín hiệu tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hỗ trợ MA(50) phát huy tác dụng và thị trường có cây nến rút chân dù chưa thực sự khẳng định khả năng đảo chiều vào phiên ngày mai. (ii) Thị trường giao dịch đang lặp lại mẫu hình tháng 4/2020. Nếu lịch sử lặp lại, đây là giai đoạn tích lũy cổ phiếu và sự điều chỉnh cũng là cần thiết. (iii) Dòng tiền vẫn luân chuyển tốt và mang tính phân hóa cao.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 00 mã cho tín hiệu mua, 14 mã cho tín hiệu bán, 16 mã cho tín hiệu đi ngang. HPG, VCB, FPT, TPB... cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 52% và 50% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là 1,100 điểm. Hỗ trợ 1,015 điểm và hỗ trợ mạnh ở vùng 970 điểm.

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỐ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	350.24	351.52	348.97	NO	361.22	374.74	385.72	399.24	336.72	325.74	312.22	301.24
HNXINDEX	208.48	208.96	208	NO	212.74	217.95	222.21	227.42	203.27	199.01	193.8	189.54
UPINDEX	71.16	71.23	71.1	YES	72.2	73.37	74.41	75.58	69.99	68.95	67.78	66.74
VN30	1031.61	1032.53	1030.7	YES	1047.57	1065.34	1081.3	1099.07	1013.84	997.88	980.11	964.15
VNINDEX	1023.98	1024.41	1023.56	YES	1037.89	1052.64	1066.55	1081.3	1009.23	995.32	980.57	966.66
VNXALL	1588.06	1589.57	1586.54	YES	1615.73	1646.45	1674.12	1704.84	1557.34	1529.67	1498.95	1471.28
VN30F1M	1025.77	1025.15	1026.38	YES	1045.23	1063.47	1082.93	1101.17	1007.53	988.07	969.83	950.37
VN30F1Q	1015.63	1014.45	1016.82	NO	1032.27	1046.53	1063.17	1077.43	1001.37	984.73	970.47	953.83
VN30F2M	1023.03	1021.8	1024.27	NO	1043.47	1061.43	1081.87	1099.83	1005.07	984.63	966.67	946.23
VN30F2Q	1004.3	1004.45	1004.15	YES	1018.6	1033.2	1047.5	1062.1	989.7	975.4	960.8	946.5
BID	38.33	38.25	38.42	NO	39.17	39.83	40.67	41.33	37.67	36.83	36.17	35.33
BVH	47.87	47.8	47.93	NO	49.23	50.47	51.83	53.07	46.63	45.27	44.03	42.67
CTG	27.53	27.3	27.77	NO	28.47	28.93	29.87	30.33	27.07	26.13	25.67	24.73
FPT	76.4	76.3	76.5	NO	77.4	78.2	79.2	80	75.6	74.6	73.8	72.8
GAS	104.63	104.55	104.72	YES	105.67	106.53	107.57	108.43	103.77	102.73	101.87	100.83
GVR	14.65	14.82	14.48	NO	15.05	15.8	16.2	16.95	13.9	13.5	12.75	12.35
HDB	16.83	16.92	16.74	NO	17.32	17.98	18.47	19.13	16.17	15.68	15.02	14.53
HPG	19.28	19.42	19.14	NO	19.82	20.63	21.17	21.98	18.47	17.93	17.12	16.58
KDH	26	26.1	25.9	NO	27.1	28.4	29.5	30.8	24.7	23.6	22.3	21.2
MBB	17.82	17.92	17.71	NO	18.23	18.87	19.28	19.92	17.18	16.77	16.13	15.72
MSN	93.7	93.55	93.85	NO	95.3	96.6	98.2	99.5	92.4	90.8	89.5	87.9
MWG	45.85	45.53	46.18	NO	47.5	48.5	50.15	51.15	44.85	43.2	42.2	40.55
NVL	16.73	16.95	16.52	NO	17.17	18.03	18.47	19.33	15.87	15.43	14.57	14.13
PDR	13.18	13.33	13.04	NO	13.52	14.13	14.47	15.08	12.57	12.23	11.62	11.28
PLX	29.7	29.88	29.52	NO	30.05	30.75	31.1	31.8	29	28.65	27.95	27.6
POW	10.82	10.88	10.76	NO	11.03	11.37	11.58	11.92	10.48	10.27	9.93	9.72
SAB	174	174.5	173.5	NO	176	179	181	184	171	169	166	164
SSI	19.97	20.05	19.88	NO	20.58	21.37	21.98	22.77	19.18	18.57	17.78	17.17
STB	22.05	21.85	22.25	NO	22.85	23.25	24.05	24.45	21.65	20.85	20.45	19.65
TCB	28.07	28.25	27.88	NO	28.88	30.07	30.88	32.07	26.88	26.07	24.88	24.07
TPB	21.9	21.85	21.95	NO	22.55	23.1	23.75	24.3	21.35	20.7	20.15	19.5
VCB	80	80.5	79.5	NO	81	83	84	86	78	77	75	74
VHM	47.7	47.45	47.95	NO	49.1	50	51.4	52.3	46.8	45.4	44.5	43.1
VIB	20	20.15	19.85	NO	20.45	21.2	21.65	22.4	19.25	18.8	18.05	17.6
VIC	56.27	56.45	56.08	NO	57.43	58.97	60.13	61.67	54.73	53.57	52.03	50.87
VIC	110.73	110.45	111.02	NO	112.47	113.63	115.37	116.53	109.57	107.83	106.67	104.93
VNM	78.43	78.3	78.57	NO	79.97	81.23	82.77	84.03	77.17	75.63	74.37	72.83
VPB	17.37	17.4	17.33	NO	17.83	18.37	18.83	19.37	16.83	16.37	15.83	15.37
VRE	26.25	26.5	26	NO	26.85	27.95	28.55	29.65	25.15	24.55	23.45	22.85
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
NLG	4,680,500	2,124,810	220	0
OGC	3,392,200	1,134,790	299	-6.7
SZC	3,188,100	1,482,510	215	-6.95
VGS	2,213,600	855,330	259	-8
MIG	1,832,400	818,870	223.77	2.22
PSH	1,818,200	696,340	261	-5.94
TLH	1,641,600	655,980	250	-6.94
HT1	1,280,800	588,330	217.7	-6.76
POM	738,300	308,590	239	4.99
TVN	572,400	277,350	206	-8.47
KPF	523,900	177,530	295.11	6.3
OCH	484,700	18,980	2,554	9.09
MPC	339,700	93,050	365	-2.81
TKC	327,500	126,730	258	-6.9
VCS	267,600	78,370	341	2.95
KLB	229,900	6,980	3293.7	-23.78
TC6	226,800	86,560	262	-7.55
FUEDCMID	216,900	19,080	1,137	-2.94
TDH	214,900	100,980	213	-5.82
TDG	207,500	86,840	239	-7
ITD	190,600	86,570	220.17	1.65
SHP	146,400	11,020	1,328	-1.33
NNC	130,000	13,180	986	5.69
NTP	117,000	31,960	366	-0.93
TIS	113,100	44,610	254	-3.77
AGG	109,300	40,850	267.56	-0.33
VRC	108,000	32,100	336	0.14
OPC	104,400	37,820	276	2.19
LDP	95,500	20,400	468	-5.45
MCM	92,800	31,770	292	0
CHP	86,000	20,680	416	0.45
TDM	79,900	31,610	253	-1.24
CC1	77,600	9,820	790	14.49
PSW	64,100	20,320	315	-1.22
PIT	47,300	22,000	215	0
TTN	43,500	10,950	397	1.3
DMC	35,200	4,470	787	-0.12
THT	31,100	15,240	204	-4.3
IDV	28,000	11,690	240	-3.62
VSE	23,000	3,360	685	-10.29

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: NLG, OGC, VGS... bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
20-Dec	SBT	Mua	≤ 14.5	10% -20%	Mua khi giá có "Break out" khỏi nền tích lũy/Chú ý theo dõi giá đường/Nên mua khi giá đóng cửa có xu hướng vượt 14
20-Dec	PVT	Mua	≤ 22	10% -20%	KLGD tăng/Giá có hỗ trợ mạnh tại vùng MA(20) cũng là vùng hỗ trợ của kênh giảm giá trung hạn sau khi có Break out

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi mở mua 02 cổ phiếu.
- Thị trường điều chỉnh giảm nóng và có sự phân hóa, giai đoạn này lựa chọn cổ phiếu sẽ quan trọng hơn.
- Thị trường đang có mô hình giao dịch tương tự như tháng 4/2022. Lịch sử dường như đang lặp lại ?;
- Dù chưa thể khẳng định điều chỉnh đã kết thúc nhưng khả năng xấu nhất vùng 970 điểm vẫn là vùng hỗ trợ tốt;
- Chúng tôi nhận thấy dòng đầu khí, ngân hàng, phân bón vẫn giao dịch tốt;

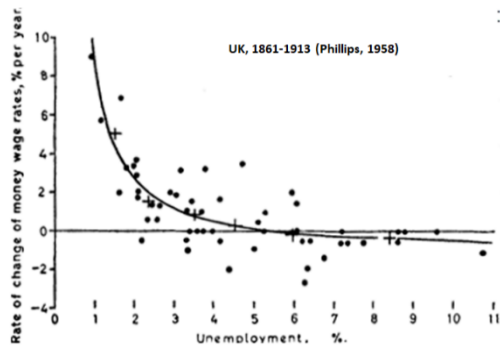
Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm "Uncle": Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

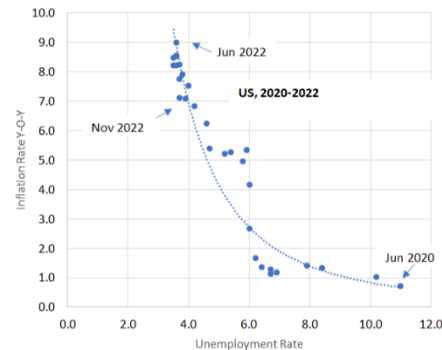
BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Mỹ liệu có rơi vào lạm phát đình trệ như năm 1960 – 1980 – Các nghiên cứu cho thấy khả năng là không

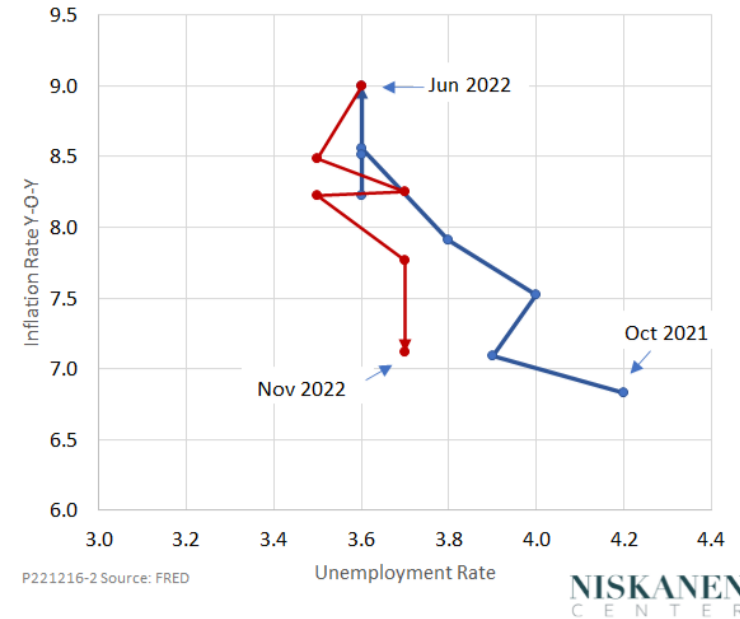
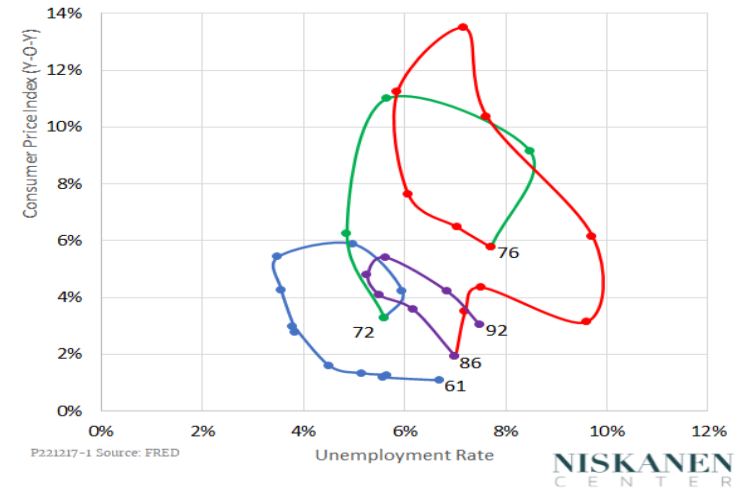
Kể từ mùa hè năm 2020, khi tỷ lệ lạm phát của Hoa Kỳ bắt đầu tăng lên, các đề cập đến đường cong Phillips đã tăng mạnh. Thuật ngữ này đã đưa ra những cảnh báo rằng chúng ta có nguy cơ quay trở lại căn bệnh “lạm phát đình trệ” đáng sợ đã gây khó khăn cho nền kinh tế từ những năm 1960 đến những năm 1980. Chúng ta có thực sự đang đối mặt với nguy cơ như vậy không? Dữ liệu mới nhất nói “Không”. Bạn có thể nhớ lại rằng đường cong Phillips là một biểu đồ thể hiện mối quan hệ nghịch đảo giữa lạm phát và thất nghiệp. Nó xuất hiện lần đầu trong một bài báo nổi tiếng năm 1958 của người trùng tên với nó, A. W. Phillips. Biểu đồ gốc của anh ấy, dựa trên dữ liệu của Vương quốc Anh từ năm 1861 đến năm 1913, được hiển thị trong bảng bên phải của Hình 1. Bảng bên trái hiển thị dữ liệu của Mỹ từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 11 năm 2022. Điều gì đã xảy ra ở đây trong hai năm qua và một năm rưỡi chắc chắn trông giống như một đường cong Phillips.



P221216-1 Source: FRED, Phillips 1958



NISKANEN
CENTER



TTCK MỸ: Tâm lý bi quan bắt đầu gia tăng

Cổ phiếu vốn hóa siêu nhỏ có hiệu suất hoạt động kém

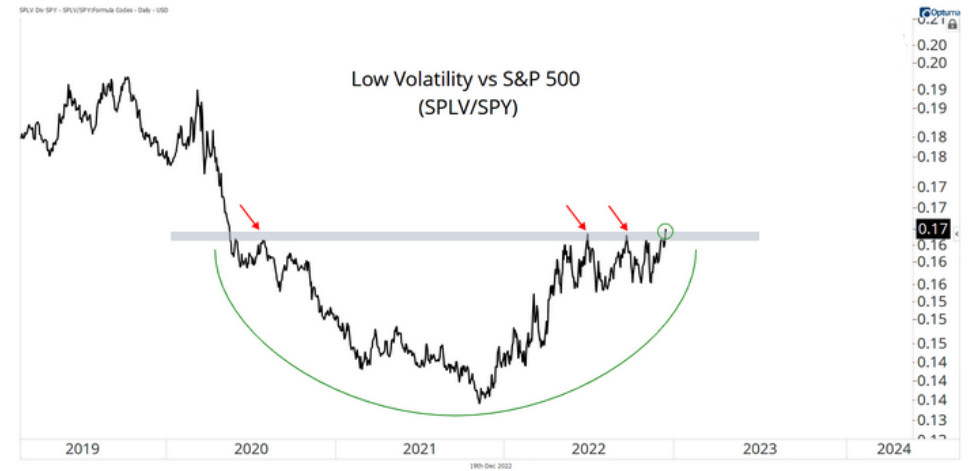
Trong khi các cổ phiếu vốn hóa trung bình đang vượt trội so với các cổ phiếu vốn hóa lớn, thì các cổ phiếu vốn hóa nhỏ và siêu nhỏ lại hoạt động kém hiệu quả kể từ đầu tháng 11. Khi chúng tôi tìm kiếm thông tin về thời gian và vị trí mà các mức trung bình chính có thể tìm thấy hỗ trợ, chúng tôi có thể sử dụng iShares Micro-Cap ETF (IWC) để có dấu hiệu sớm, vì chỉ số này có thể là chỉ số đầu tiên bị phá vỡ do điểm yếu tương đối của nó.



Biểu đồ đường hàng ngày này của IWC cho thấy giá quay trở lại mức hỗ trợ tương tự từ tháng 6 và tháng 9. Lưu ý cách vùng cực quan trọng này cũng trùng với đỉnh sụp đổ trước đại dịch vào đầu năm 2020 tương ứng với vùng giá 100. Chúng tôi đang theo dõi chặt chẽ các cổ phiếu vốn hóa siêu nhỏ để xem liệu mức kháng cự cũ này có một lần nữa trở thành hỗ trợ hay không. Tuy nhiên, vì đây là lần kiểm tra thứ ba ở cấp độ này, nên việc vi phạm xu hướng giảm sẽ không có gì đáng ngạc nhiên.

Cơ sở của thị trường gấu

Chúng tôi đã viết về sức mạnh tương đối từ các cổ phiếu phòng thủ trong vài tuần qua. Cổ phiếu ít biến động là một ví dụ tuyệt vời về chủ đề này. Khi họ đang phục hồi trên cơ sở tương đối, thị trường rộng lớn hơn có xu hướng chịu áp lực. Như bạn có thể thấy từ biểu đồ bên dưới, điều này đã xảy ra từ năm ngoái. Hôm qua, xu hướng tương đối của các cổ phiếu có độ biến động thấp so với S&P 500 (SPLV/SPY) đã đóng cửa ở mức cao nhất trong khoảng hai năm rưỡi do tỷ lệ này có vẻ sẵn sàng để giải quyết cao hơn từ mô hình đáy tròn. Chứng kiến tỷ lệ này hoàn thành quá trình đảo chiều từ giảm sang tăng cho thấy các tài sản rủi ro có thể vẫn chịu áp lực, do tâm lý ngại rủi ro ngày càng lấn át thị trường.



Biểu đồ Rising Wedge của S&P 500 là một cảnh báo tiêu cực lúc này

Time	Option	Qty	Price	Exchange	Market
09:00:15	30 DEC 22 3750 P	5,375	21.01	CBOE	20.80x21.10
09:00:15	30 DEC 22 3600 P	5,375	3.93	CBOE	3.90x4.00



Kết luận: Việc chỉ số S&P 500 phá vỡ kênh tăng giá Rising Wedge đưa ra một tín hiệu cảnh báo tiêu cực lúc này. Kỳ vọng sẽ được đặt vào hiệu ứng ông già Noel thường xuất hiện hàng năm để thay đổi mô hình tiêu cực này - Điều đó nghĩa là xu hướng tích cực chỉ có thể xuất hiện trong tuần sau.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769